TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST- KDTM	*Hạ Long, ngày 14 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST- KDTM ngày 20 tháng 3 năm 2023, về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A C

Đia chỉ trụ sở: 442 đường K, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh H; chức vụ: Giám đốc Phòng quản lý nợ (theo giấy ủy quyền số 1075/UQ-QLN.22 ngày 22/6/2022).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trường S; chức vụ: Nhân viên; Địa chỉ: Ô số 01+02, Lô BT – 01, khu đô thị H, phường B Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn:

+ Ông Đinh Chiến V, sinh năm1962

+ Bà Lê Thị T, sinh năm1967

Cùng nơi cư trú: Tổ 9, khu 6, phường G, TP. H L, tỉnh Quảng Ninh

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn thống nhất nội dung: Hai bên ký kết Hợp đồng tín dụng số QUN.CN.724.200421ngày 20/4/2021 giữa ngân hàng TMCP A C và ông Đinh Chiến V, bà Lê Thị T, để vay số tiền 15.000.000.000 đ (mười lăm tỷ đồng), thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ sản

xuất kinh doanh.

2.2. **Về số tiền nợ**: Tính đến ngày 06/6/2023 ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T còn nợ ngân hàng TMCP A C tổng số tiền là 15.591.354.983đ (mười lăm tỷ năm trăm chín mươi mốt triệu, ba trăm năm mươi tư nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 14.040.000.000đ (mười bốn tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng); Lãi trong hạn 31.718.390đ (ba mươi mốt triệu, bẩy trăm mười tám nghìn ba trăm chín mươi đồng); Lãi quá hạn 1.519.636.593đ (một tỷ năm trăm mười chín triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, năm trăm chín mươi ba đồng)

2.3. **Tài sản đảm bảo là**:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ô đất số 15, khu B Quy hoạch khu định cư đông ga Hạ Long, phường K, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (hiện nay là tổ 9, khu 6, phường Giếng Đáy, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ405762, số vào sổ cấp GCN: 4819 do UBND tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 19/11/2004 đứng tên Hộ ông (bà) Đặng Thị L, cập nhật chuyển quyền sử dụng cho ông Đinh Chiến V cùng bà Lê Thị T của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hạ Long ngày 21/07/2010.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ô đất số 60, khu B Quy hoạch khu định cư đông ga Hạ Long, phường S, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 550902, số vào sổ cấp GCN: CH 00385 do UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 06/12/2010 đứng tên ông Nguyễn Hải C cùng bà Nguyễn Bích N, cập nhật chuyển quyền sử dụng cho ông Đinh Chiến V cùng bà Lê Thị T của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hạ Long ngày 27/04/2011.

2.4. **Về phương án trả nợ:**

Chậm nhất đến hết ngày **31/08/2023**, ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T phải thanh toán cho ngân hàng TMCP A C toàn bộ số tiền còn nợ là 15.591.354.983đ (mười lăm tỷ, năm trăm chín mươi mốt triệu,ba trăm năm mươi tư nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng) và khoản tiền lãi, phạt chậm trả phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ hai bên đã ký kết, kể từ ngày 07/6/2023 đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

2.5. **Về việc xử lý tài sản thế chấp**

Trường hợp ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì Ngân hàng TMCP A C được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên xử lý tài sản đảm bảo đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số QUN.BĐCN.199.200421 được công chứng bởi Phòng công chứng số 1, tỉnh Quảng Ninh ngày 27/04/2021, số công chứng 3099; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 27/04/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và Hợp đồng thế chấp tài sản số QUN.BĐCN.83.200421 được công chứng bởi Phòng công chứng số 1, tỉnh Quảng Ninh ngày 20/04/2021, số công chứng 2961; chứng nhận đăng ký thế

chấp ngày 20/04/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP A C theo quy định của Pháp luật.

2.6. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm sau khi trừ đi các chi phí tố tụng, thi hành án theo quy định của Pháp luật mà không đủ thanh toán hết nghĩa vụ nợ của ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T tại Ngân hàng TMCP A C thì ông V và bà T phải tiếp tục thanh toán số nợ còn lại và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Đinh Chiến V, bà Lê Thị T hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP A C.

2.7. **Về chi phí tố tụng**: ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T phải hoàn trả toàn bộ chi phí tố tụng số tiền là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP A C.

2.8. **Về án phí:**

- Ông Đinh Chiến V và bà Lê Thị T phải chịu 61.975.677đ (sáu mươi mốt triệu, chín trăm bẩy mươi lăm nghìn, sáu trăm bẩy mươi bẩy đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP A C số tiền 61.615.000 đồng (Sáu mươi mốt triệu, sáu trăm mười lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, anh Nguyễn Trường S đã nộp theo biên lai thu số 0001508 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hạ Long*
- *TAND tỉnh QN;*
- *CCTHADS TP Hạ Long*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh